

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HNGĐ-ST

Ngày 05 tháng 5 năm 2021

Về việc: Ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Bà Trần Thị Mỹ Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Linh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Trần H K, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 104C, QT, k, p, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

*Bị đơn:* Anh Hồ X H, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N20, Khu TL, ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn chị Trần H K trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Hồ X H kết hôn với nhau vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân p, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, anh H có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

*Đối với bị đơn anh Hồ X H:* Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ để hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử nhưng anh H vẫn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Anh Hồ X H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần H K và anh Hồ X H kết hôn với nhau vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân p, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh H được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị K xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, vợ chồng thường cự cãi. Chị K xác định không còn tình cảm yêu thương anh H, hôn nhân không còn hạnh phúc, chị K mong muốn được ly hôn và khẳng định đời sống hôn nhân không thể duy trì, trường hợp tiếp tục chung sống sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã ly thân với nhau từ năm 2019 cho đến nay. Đối với anh Hồ X H, Tòa án đã thông báo trực tiếp cho anh H biết về yêu cầu khởi kiện của chị K, nhưng anh H không có ý kiến gì. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị K được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị K xác định không có.

[4] Về án phí: Chị K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần H K được ly hôn với anh Hồ X H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần H K phải chịu 300.000 đồng, ngày 01/3/2021 chị K đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000692 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu đối trừ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND phường 5, thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Kiều Trang**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Tp. Cà Mau, ngày 05 tháng 5 năm 2021*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào lúc ... giờ ... phút, ngày 05 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* .....

.....

Tiến hành thảo luận đối với vụ án dân sự thụ lý số 96/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Hồng Kiểm, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 104C, Quang Trung, khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*Bị đơn:* Anh Hồ Xuân Hiên, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường N20, Khu Tài Lộc, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**1.** Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Hồng Kiểm được ly hôn với anh Hồ Xuân Hiên.

**2.** Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

**3.** Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Hồng Kiểm phải chịu 300.000 đồng, ngày 01/3/2021 chị Kiểm đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000692 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu đối trừ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Tập thể thống nhất ý kiến 3/3.

Biên bản thảo luận kết thúc cùng ngày, có đọc lại và Hội đồng đồng ý ký tên vào biên bản.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Kiều Trang**